BSC
BIDV SECURITIES JSC

BÁO CÁO CẬP NHẬT KQKD QUÝ 2/2024

NGÀNH NGÂN HÀNG

Ngân hàng TMCP Đầu tư và Phát triển Việt Nam (HSX: BID) – Cập nhật KQKD Q2/2024

BID vừa công bố LNTT Q2/24 đạt gần 8.2 nghìn tỷ (+17.5% YoY), đưa lũy kế 1H24 đạt 15.5 nghìn tỷ (+12.2% YoY) và hoàn thành 48% dự báo của BSC và 50% kế hoạch ngân hàng. Thu nhập lãi thuần chưa đạt như kỳ vọng khi 1H24 chỉ đạt 44% dự báo do các chương trình giảm lãi suất khiến lợi suất tài sản chịu áp lực.

- Tăng trưởng tín dụng tăng tốc, đi kèm với tỷ lệ hình thành nợ xấu cũng gia tăng:

Tăng trưởng tín dụng đến hết Q2 đạt 5.9% YTD (so với chỉ 1% trong Q1). Xét theo ngành nghề, dư nợ gia tăng chính ở các nhóm ngành nông lâm nghiệp, thủy sản (+9.5% YTD), năng lượng (+6.1% YTD) và bán buôn bán lẻ (+5.2% YTD) trong khi xây dựng tiếp tục giảm (-4.7% YTD).

Huy động tăng tương ứng với tín dụng (+5.9% YTD), đóng góp chính nhờ tiền gửi khách hàng (+6.0% YTD) và tập trung vào tiền gửi có kỳ hạn (+7.8% YTD) trong bối cảnh lãi suất huy động nhích lên. Tỷ lệ CASA gần như đi ngang so với quý trước ở mức gần 19%. Đặc biệt, tiền gửi KBNN tăng mạnh trong Q2 lên hơn 120.2 nghìn tỷ (gấp 2.6 lần so với Q1), đem lại tác động tích cực lên LDR và COF trong quý.

Về chất lượng tài sản, tỷ lệ nợ xấu Q2 đi ngang so với Q1 ở mức 1.5% tuy nhiên là nhờ BID đẩy mạnh xử lý nợ xấu lên gần 8.7 nghìn tỷ trong quý (+25.6% YoY) khiến cho tỷ lệ hình thành nợ xấu tiếp tục gia tăng (+11bps QoQ). Theo đó, chi phí dự phòng cũng tăng trở lại trong Q2 và đạt 5.4 nghìn tỷ (+27.8% YoY), lũy kế hoàn thành 43% dự báo. BSC tiếp tục duy trì kỳ vọng rằng ngân hàng sẽ tiếp tục tăng cường trích lập dự phòng trong 2 quý tiếp theo để kiểm soát tỷ lệ nợ xấu.

- NIM trong quý có cải thiện nhẹ nhờ tác động từ chi phí vốn:

NIM Q2 đạt khoảng 2.6% (+12bps QoQ) khi COF giảm 36bps QoQ so với AY giảm 22bps QoQ. BSC cho rằng việc liên tiếp triển khai các gói cho vay có lãi suất hấp dẫn hơn các ngân hàng tư nhân (nhất là các gói cho vay trả nợ trước hạn theo TT06) đã giúp BID cạnh tranh khách hàng và tăng tốc tín dụng, tuy nhiên cũng khiến lợi suất tài sản sinh lời chịu áp lực.

- Tăng trưởng lợi nhuận được hỗ trợ từ các nguồn thu ngoài lãi:

Thu nhập ngoài lãi gia tăng mạnh trong Q2 lên 5.4 nghìn tỷ (+45.7% YoY), lũy kế 1H24 hoàn thành 48% dự báo của BSC. Cấu phần tăng trưởng mạnh nhất đến từ hoạt động đầu tư (+315% YoY) và kinh doanh DX (+120% YoY). Cần lưu ý rằng 2 mảng này thường khá biến động và BSC cho rằng dư địa trong 2H24 sẽ bị hạn chế.

- Đánh giá chung:

Kết quả 1H24 nhìn chung vẫn phù hợp với dự báo cả năm của BSC, dù điều chỉnh nhẹ ở 1 số cấu phần về NIM, chúng tôi gần như giữ nguyên dự báo LNTT 2024F ở mức 32.0 nghìn tỷ (+16% YoY), tương ứng với P/B 2024F = 1.5x và giá mục tiêu 56,500 đồng/cp. Catalyst chính cho cổ phiếu đến từ kế hoạch phát hành 9% cổ phần, trong đó dự kiến 2.9% cổ phần sẽ được tập trung triển khai phát hành riêng lẻ trong 2024. BID đang được giao dịch tại mức P/B = 2.2x, gần tương đương mức trung bình 7 năm qua.

Ngân hàng TMCP Kỹ Thương Việt Nam (HSX: TCB) – Cập nhật KQKD Q2/2024

TCB công bố LNTT Q2/24 đạt hơn 7.8 nghìn tỷ (+38.5% YoY), tiếp tục thể hiện xu hướng phục hồi về lợi nhuận. LNTT 1H24 đạt 15.6 nghìn tỷ (+38.6% YoY) và hoàn thành 56% dự báo của BSC.

- Đa dạng hóa danh mục cho vay nằm trong những ưu tiên hàng đầu:

TCB kết thúc Q2/24 với mức tăng trưởng tín dụng 12.9% YTD, trong đó mảng KHCN bắt đầu tăng tốc (+7% QoQ) so với mảng KHDN (+4% QoQ). TCB đang ưu tiên giảm bớt rủi ro tập trung từ cho vay BĐS và dịch chuyển sang cho vay vốn lưu động trong bối cảnh nhu cầu tín dụng còn khó khăn.

Trong danh mục KHDN, dư nợ BĐS tăng nhẹ (+2% QoQ), tỷ trọng giảm từ 61% ở Q1 xuống 59% ở Q2. Cho vay người mua nhà (+7% QoQ) cũng ghi nhận tỷ trọng danh mục bán lẻ giảm nhẹ từ 74% ở Q1 xuống 73% ở Q2. Ngân hàng đánh giá sự phục hồi của thị trường BĐS còn chậm, nhất là khu vực phía Nam. Điều này sẽ ảnh hưởng đến kế hoạch của TCB đối với chính sách "lãi suất linh hoạt" cho các chủ đầu tư BĐS trong thời gian tới (trước đó ngân hàng dự kiến đẩy nhanh việc thu hồi trong 2025).

Về phía huy động, TCB tiếp tục dịch chuyển sang nguồn GTCG (+19% QoQ), hiện chiếm 15% tỷ trọng. Tuy nhiên, tỷ lệ CASA giảm xuống 37.4% so với 40.5% ở quý trước do (1) tiền gửi có kỳ hạn gia tăng và (2) một phần tiền gửi KKH đã dịch chuyển sang sản phẩm auto-earning với lãi suất tốt hơn. TCB cho biết bản chất của những khoản này tương đối giống CASA về độ ổn định cũng như chi phí vốn, và nếu tính gộp thì tỷ lệ CASA vẫn sẽ đạt >40%. Ngân hàng tự tin với mục tiêu đưa tỷ lệ CASA trở lại 40% tới cuối 2024.

- NIM tiếp tục cải thiện, tuy nhiên khó khăn vẫn còn phía trước:

Thu nhập lãi thuần Q2 đạt 9.5 nghìn tỷ (+50.6% YoY), cao hơn kỳ vọng của BSC và lũy kế 1H24 hoàn thành 53% dự báo. NIM (TTM) tiếp tục phục hồi ấn tượng và đạt 4.5% (+34bps QoQ) so với dự báo bình quân cả năm của BSC là 4.2%. Trong Q2, lợi suất tài sản tăng nhẹ trong khi chi phí vốn giảm mạnh (-36bps QoQ). Trong danh mục sinh lãi, tỷ trọng nhóm khách hàng chịu lãi suất <8% tăng mạnh từ 47% trong Q1 lên 55% trong Q2. Điều này được giải thích bởi (1) TCB chủ động hạ lãi suất để cạnh tranh và (2) gia tăng giải ngân các kỳ hạn ngắn. Ngân hàng cho biết hầu hết các khoản cho vay mua nhà TCB đang giải ngân đều có lợi suất <8%.

Ngân hàng cho rằng diễn biến NIM sẽ gặp khó khăn hơn trong 2H so với 1H khi lợi suất đầu ra tiếp tục gặp áp lực cạnh tranh trong khi tác động từ việc chi phí vốn cải thiện sẽ không còn mạnh như 2 quý vừa qua. TCB dự kiến NIM cả năm vẫn sẽ đạt >4%.

- Chất lượng tài sản vẫn đang là thách thức:

Tỷ lệ nợ xấu Q2 cũng tăng lên 1.3% (+9bps QoQ), bù đắp bởi sự cải thiện ở tỷ lệ nợ nhóm 2 xuống 0.8% (-27bps QoQ). Nợ xấu hình thành mới trong quý là tương đối lớn (gần 35% quy mô nợ xấu đầu kỳ). Chất lượng tài sản xấu đi tập trung ở danh mục KHCN khi tỷ lệ nợ xấu tăng lên 2.75% ở Q2 (+38bps QoQ), trong đó nợ xấu cho vay mua nhà tăng lên 2.19% (+37bps QoQ). Liên đới CIC tại cuối Q2 chiếm khoảng 16% quy mô nợ xấu và 23% nợ nhóm 2 của TCB. Theo đó, TCB trích lập hơn 1.6 nghìn tỷ chi phí dự phòng trong Q2 (gấp 2 lần cùng kỳ) với gần 1.5 nghìn tỷ là dự phòng cụ thể. Lũy kế 1H24 hoàn thành 57% dự báo của BSC. Chi phí tín dụng (TTM) tăng lên 1.1% (+10bps QoQ) và mục tiêu cả năm của TCB là khoảng 1%.

- Đánh giá chung:

Sau kết quả 1H24 tốt hơn kỳ vọng, BSC đang xem xét lại dự báo và khuyến nghị đối với TCB. Trước đó chúng tôi dự báo LNTT 2024F của TCB đạt 27.7 nghìn tỷ (+21.0% YoY), tương đương với giá mục tiêu 30,000 đồng/cp. Ngân hàng vẫn giữ quan điểm thận trọng về triển vọng kinh doanh trong 2H24 khi lo ngại về NIM và nhu cầu tín dụng, do đó không thay đổi về kế hoạch lợi nhuận (27.1 nghìn tỷ). Với P/B TTM = 1.2x và P/B 2024F = 1.1x, TCB đang có mức định giá tương đương các ngân hàng tư nhân BSC theo dõi.

Ngân hàng TMCP Việt Nam Thịnh Vượng (HSX: VPB) – Cập nhật KQKD Q2/2024

VPB công bố LNTT hợp nhất Q2/24 đạt gần 4.5 nghìn tỷ (+72% YoY), đưa lũy kế 1H24 đạt gần 8.7 nghìn tỷ (+68% YoY) và hoàn thành 49% dự báo của BSC, phù hợp kỳ vọng. Diễn biến tích cực chủ yếu đến từ FECredit với ước tính lãi nhẹ 145 tỷ trong Q2 (so với Q1 lỗ 853 tỷ và cùng kỳ lỗ gần 2.0 nghìn tỷ).

- Tăng trưởng tín dụng ở mức thận trọng, ưu tiên quản trị chất lượng tài sản:

VPB đạt mức tăng trưởng tín dụng hợp nhất 7.7% YTD sau 1H24 (so với chỉ 2.1% tại cuối Q1), trong đó riêng lẻ đạt 8.2%, VPBankS đạt 29.5% và FECredit ước tính đạt gần 1% YTD. Ngân hàng tiếp tục cắt giảm quy mô danh mục TPDN (-33.5% YTD), đưa tỷ trọng TPDN trong dư nợ giảm về 3.6%, mức thấp nhất kể từ 2020.

Theo ngành nghề, các lĩnh vực dẫn tiếp tục đến từ bán buôn bán lẻ (+17.8% YTD), kinh doanh BĐS (+22.1% YTD) và dịch vụ lưu trú (+36.4%), không có nhiều thay đổi so với quý trước. Theo cập nhật gần nhất, dư nợ cho vay NVL hiện đã giảm xuống còn khoảng 6 nghìn tỷ, tương đương <1% tỷ trọng tín dụng.

Trên cơ sở hợp nhất, tỷ lệ nợ xấu tại cuối Q2 tăng nhẹ lên 5.1% (+24bps QoQ) trong khi tỷ lệ nợ nhóm 2 giảm xuống 7.8% (-48bps QoQ) với những đóng góp trái chiều từ phía ngân hàng mẹ và FECredit. Trong đó, ước tính tỷ lệ nợ xấu tại FECredit nhích nhẹ lên 23.7% so với 20.0% tại quý trước, trong khi tỷ lệ nợ nhóm 2 giảm đáng kể xuống 8.5% so với 15.2% tại quý trước. BSC đánh giá xu hướng cải thiện về chất lượng tài sản của FEC vẫn được duy trì.

VPB trích lập hơn 8.3 nghìn tỷ trong quý (+28% YoY), lũy kế 1H24 hoàn thành 49% dự báo. Đóng góp chính đến từ phía ngân hàng mẹ với 5.7 nghìn tỷ trong Q2 (+130% YoY) trong khi FECredit tiếp tục cắt giảm dự phòng về 2.8 nghìn tỷ (-30% YoY), ủng hộ kỳ vọng từ quá trình tái cơ cấu danh mục.

- NIM trong quý cải thiện nhẹ nhờ chi phí vốn tiếp tục giảm:

Thu nhập lãi thuần Q2 đạt 12.4 nghìn tỷ (+42% YoY), lũy kế 1H24 đạt 23.7 nghìn tỷ (+30% YoY) và hoàn thành 47% dự báo. Chi phí vốn trong quý tiếp tục giảm nhanh xuống 4.5% (-84bps QoQ) giúp cho NIM cải thiện lên 6.6% (+12bps QoQ). NIM 4 quý gần nhất cũng duy trì đúng xu hướng khi đạt 5.8% (+8bps QoQ) so với dự báo 5.9% của BSC. VPB từng cho biết mức độ cải thiện lớn nhất của chi phí vốn đã diễn ra trong 1H24, do đó diễn biến NIM trong 2H24 có thể sẽ tăng chậm lại với động lực chính từ cải thiện chất lượng tài sản và tăng cường thu hồi lãi dự thu.

Các nguồn thu ngoài lãi chưa có nhiều điểm mới trong Q2. Lũy kế 1H24, tổng thu nhập ngoài lãi đạt 5.8 nghìn tỷ (-15% YoY) và hoàn thành 45% dự báo. Theo đó, tổng thu nhập hoạt động 1H24 đạt 29.5 nghìn tỷ (+17% YoY) và hoàn thành 47% dự báo.

- Đánh giá chung:

Diễn biến lợi nhuận Q2/24 của VPB tương đối phù hợp kỳ vọng của BSC cũng như nhận định từ phía ngân hàng, cho thấy quá trình tái cấu trúc danh mục và khẩu vị rủi ro tại FECredit đang đem lại hiệu quả. BSC duy trì khuyến nghị MUA và dự báo gần nhất với LNTT 2024F đạt khoảng 17.8 nghìn tỷ (+65% YoY), tương ứng với P/B 2024F = 1.0x và giá mục tiêu 24,500 đồng/cp.

Ngân hàng TMCP Công Thương Việt Nam (HSX: CTG) – Cập nhật KQKD Q2/2024

CTG công bố LNTT Q2/24 đạt 6.75 nghìn tỷ (+3.0% YoY), đưa lũy kế 1H24 đạt 13.0 nghìn tỷ (+3.4% YoY) và hoàn thành gần 46% dự báo của BSC. Kết quả Q2 thấp hơn kỳ vọng khi tỷ lệ hình thành nợ xấu trong quý tăng trở lại lên 1.0% (+38bps QoQ) khiến chi phí tín dụng tiếp tục duy trì cao ở mức 1.9% (+4bps QoQ).

- Tăng trưởng tín dụng khả quan tuy nhiên nợ xấu tiếp tục gia tăng:

CTG ghi nhận tăng trưởng tín dụng đến hết Q2/24 đạt 6.6% YTD (so với 2.7% tại cuối Q1) tuy nhiên huy động chỉ tăng 2.7% YTD trong đó tiền gửi khách hàng tăng 4.0% YTD, khiến LDR thuần bị kéo giãn lên hơn 100%, mức cao nhất từ 2019 đến nay. Dù vậy, tiền gửi KBNN tăng trở lại lên 107.7 nghìn tỷ (gấp 2.4 lần so với Q1) giúp giảm áp lực lên LDR theo TT22.

Tỷ lệ nợ xấu Q2 tăng lên 1.6% (+22bps QoQ) còn tỷ lệ nợ nhóm 2 giảm nhẹ xuống 1.4% (-15bps QoQ). Đáng lưu ý là ngân hàng xử lý nợ xấu gần 10.6 nghìn tỷ trong quý (+57% YoY và +109% QoQ), theo đó tỷ lệ hình thành nợ xấu tăng lên 1.0% (+38bps QoQ). Điều này phù hợp với xu hướng chung của ngành và nhận định trước đó từ phía CTG rằng nợ xấu vẫn còn gia tăng.

Chất lượng tài sản suy giảm khiến CTG trích lập hơn 7.8 nghìn tỷ trong Q2 (+21% YoY), lũy kế 1H24 hoàn thành 55% dự báo, cao hơn kỳ vọng. Chi phí tín dụng 4 quý gần nhất vẫn được giữ ở 1.9% (+4bps QoQ) trong khi LLCR giảm nhanh về 114%. BSC cho rằng điều này sẽ làm chậm lại kế hoạch cắt giảm chi phí tín dụng của CTG.

- NIM được giữ ổn định nhờ chi phí vốn và lợi suất tài sản giảm song song:

Thu nhập lãi thuần Q2 đạt hơn 15.3 nghìn tỷ (+20% YoY), lũy kế 1H24 hoàn thành 50% dự báo của BSC. Tuy nhiên chi phí vốn (TTM) giảm nhanh hơn kỳ vọng khi về 3.7% sau Q2 so với dự báo cả năm 4.1%, theo BSC là nhờ tác động tích cực từ nguồn tiền gửi KBNN trong quý. Theo đó, NIM (TTM) được giữ ổn định ở mức 3.0% (+3bps QoQ) so với dự báo cả ăm 2.9%.

- Thu nhập ngoài lãi chưa có nhiều điểm sáng, nhất là từ thu hồi nợ:

Thu nhập ngoài lãi Q2 tiếp tục xu hướng giảm so với cùng kỳ, đạt 4.3 nghìn tỷ (-14% YoY), lũy kế 1H24 hoàn thành 44% dự báo. Thu nhập phí Q2 đạt 1.9 nghìn tỷ (+6% YoY) với hoạt động banca còn tương đối ảm đạm (ước tính APE 1H24 của ngân hàng -44% YoY). Thu nhập khác (chủ yếu đến từ thu hồi nợ xấu) Q2 chỉ đạt 1.1 nghìn tỷ (-39% YoY), dù có cải thiện QoQ tuy nhiên vẫn thấp hơn kỳ vọng khi thị trường BĐS gặp khó khăn.

- Đánh giá chung:

Điểm đáng lưu ý nhất trong kết quả Q2 của CTG đến từ chất lượng tài sản, khiến chi phí trích lập dự phòng cao hơn dự kiến của BSC. Trước đó, BSC dự báo LNTT 2024F đạt 28.5 nghìn tỷ (+14% YoY), tương ứng với P/B 2024F = 1.1x và giá mục tiêu 42,000 đồng/cp. Chúng tôi đang xem xét lại dự báo 2024-2025 cũng như khuyến nghị cho CTG và sẽ cập nhật trong báo cáo gần nhất.

Ngân hàng TMCP Quân đội (HSX: MBB) – Cập nhật KQKD Q2/2024

MBB công bố LNTT Q2/24 hợp nhất đạt 7.6 nghìn tỷ (+22.7% YoY), đưa lũy kế 1H24 đạt 13.4 nghìn tỷ (+5.4% YoY) và hoàn thành 46% dự báo của BSC. Đóng góp chính vào lợi nhuận hợp nhất Q2 đến từ ngân hàng mẹ với 7.9 nghìn tỷ (+29.2% YoY) và MBS (+75.1% YoY). Động lực chính cho lợi nhuận Q2 đến từ các nguồn thu ngoài lãi cao vượt kỳ vọng, đạt 3.6 nghìn tỷ (+73% YoY).

- Tăng trưởng tín dụng bứt tốc với sự cải thiện CASA bán lẻ:

MBB ghi nhận tăng trưởng tín dụng hợp nhất Q2 đạt 9.3% YTD (Q1 chỉ tăng <1%), được đóng góp từ riêng lẻ tăng 9.1% YTD, dư nợ MBS tăng 8.2% YTD và MCredit ước tăng 13.3% YTD. Theo phân khúc, nhóm bán lẻ +7% YTD, SME +11% YTD, DN lớn +12-13% YTD. Tuy nhiên nhu cầu thực vẫn tập trung chính ở nhóm DN lớn.

Dù tín dụng tăng tốc, huy động của MBB chỉ +3.5% YTD sau Q2 (dù tiền gửi +9% YTD) khiến LDR thuần tăng lên 94%, cao nhất từ 2017 đến nay. Tỷ lệ CASA có sự cải thiện lên 38.6% (+2 điểm % QoQ) với nhóm bán lẻ đóng góp >60% tỷ trọng. MBB cho biết tập khách hàng đã đạt >28 triệu, cao nhất ngành. Việc tối ưu hóa cơ cấu huy động cũng là yếu tố chính giúp NIM Q2 +33bps QoQ.

Đến đầu tháng 08/24, ngân hàng cho biết tín dụng +10% YTD và huy động +>3% YTD.

- Chất lượng tài sản:

Chất lượng tài sản được cải thiện tương đối rõ nét, đúng như cam kết của BLĐ từ quý trước. Cả tỷ lệ nợ nhóm 2 và nợ xấu giảm lần lượt xuống 1.8% (-46bps QoQ) và 1.6% (-85bps QoQ).

MBB cho biết ảnh hưởng từ liên đới CIC tại cuối Q2 đã bình thường hóa về mức 10-20bps. Nhóm bán lẻ vẫn đóng góp chính vào nợ xấu với tỷ trọng ~80% và 20% còn lại chủ yếu đến từ SME. Ngân hàng dự kiến triển vọng dòng tiền của 2 nhóm này vẫn còn nhiều khó khăn trong 2H24. Nợ tái cơ cấu theo TT02 chiếm khoảng 0.59% dư nợ tại cuối Q2. Nợ xấu tại MCredit ước tính vẫn duy trì ở mức >7%, và MBB cho biết đang thay đổi mô hình từ cho vay tiền mặt qua các POS sang mô hình cho vay trả góp/cho vay dựa trên chấm điểm tín dụng (chất lượng tài sản tốt hơn).

- Cập nhật tình hình nhóm nợ của 1 số khách hàng lớn:

Dư nợ Trung Nam đã giảm thêm khoảng 2 nghìn tỷ, tập trung vào 3 dự án điện mặt trời độc lập, có giá FIT 7 và dòng tiền trả nợ được đảm bảo.

Dư nợ NVL giảm khoảng 1.5 nghìn tỷ trong năm nay, các dự án ở Phan Thiết và Vũng Tàu đến có tiến triển tốt, không gặp vấn đề pháp lý cũng như dòng tiền trả nợ trong 2024, riêng dự án AquaCity Đồng Nai đang được theo dõi.

SunGroup và Vingroup cũng không gặp vấn đề gì về dòng tiền trả nợ.

- Dịch vụ thanh toán dẫn dắt tăng trưởng thu nhập ngoài lãi:

Thu nhập ngoài lãi tăng trưởng mạnh với động lực từ thu phí tiền mặt và thanh toán (bao gồm thẻ, chuyển tiền quốc và LC) bù đắp cho banca. Dù còn giảm so với cùng kỳ, MBB đã lấy lại vị trí số 1 về quy mô doanh thu phí bảo hiểm trong Q2.

Sản phẩm dịch vụ mới được MBB triển khai từ 2021 – BAAS: mô hình giúp MBB kết nối với nền tảng khách hàng của các đối tác để cung cấp trực tiếp các dịch vụ tài chính. Tập khách hàng gia tăng nhanh, dự kiến cuối 2024 đạt 150 nghìn (x12 cùng kỳ) với CASA bình quân 8 nghìn tỷ (x28 cùng kỳ), tương đương 53 triệu/KH. Dự kiến hết 2024 sẽ đem lại thu phí ~500 tỷ (x2 cùng kỳ) và đóng góp 10% danh thu dịch vụ toàn hàng.

- Định hướng 2H24:

Trong Q3, MBB dự kiến đạt mức tăng trưởng tín dụng hợp nhất 12-13% YTD. Chi phí vốn trong quý dự kiến tăng khoảng 10-15bps QoQ do lãi suất huy động tăng sớm hơn dự kiến, chi phí dự phòng cũng dự kiến tăng. Ngân hàng đang đề ra kế hoạch LNTT Q3/24 +6% QoQ. 15% cổ tức cổ phiếu còn lại trong kế hoạch cổ tức 2024 cũng dự kiến được chi trả trong tháng 09-10/24.

Xét cả năm, ngân hàng cho biết có nhiều khả năng vượt kế hoạch LNTT (28.4 nghìn tỷ, +8% YoY). NIM dự kiến được duy trì trong 2H24 so với 1H24. Tỷ lệ nợ xấu riêng lẻ <1.5% và hợp nhất <1.7%, LLCR duy trì >100%.

- Đánh giá chung:

Dù không đồng đều về các cấu phần dự báo, lợi nhuận tổng thể 1H24 của MBB vẫn tương đối phù hợp dự kiến của BSC. Trước đó chúng tôi dự báo LNTT 2024F đạt 29.0 nghìn tỷ (+10% YoY), tương ứng với P/B 2024F = 1.1x và giá mục tiêu 29,300 VND/cp. BSC đang xem xét lại chi tiết dự báo và giá mục tiêu.

Ngân hàng Thương mại Cổ phần Á Châu (HSX: ACB) – Cập nhật KQKD Q2/2024

Kết thúc Q2 2024, ACB ghi nhận LNTT đạt khoảng 5.6 nghìn tỷ (+15.8% YoY), và lũy kế 1H24 đạt 10.3 nghìn tỷ (+2.6% YoY), hoàn thành 48% kế hoạch cả năm, và đạt khoảng 46% dự báo của BSC.

Tiếp tục mở rộng dư nợ cho vay đối với nhóm KHDN vừa và lớn:

- Tăng trưởng tín dụng của ACB đạt 12.4% YTD, thuộc nhóm có mức tăng trưởng nhanh nhất 1H24. Trong đó, động lực tăng trưởng chủ yếu đến từ nhóm bán lẻ và khách hàng doanh nghiệp vừa & lớn. Đặc biệt nhóm KHDN vừa và lớn có mức tăng hơn 37% so với cuối 2023. Tuy nhiên ACB vẫn giữ khẩu vị rủi ro thận trọng, chỉ mở rộng sang các doanh nghiệp sản xuất & dịch vụ chứ không liên quan nhiều tới BĐS (dư nợ cho vay chủ đầu tư BĐS chỉ chiếm 4% tổng dư nợ).

- Đối với mảng KH cá nhân, dư nợ tăng khá đều nhưng vẫn chủ yếu cho nhóm SXKD & cho vay mua nhà ACB đánh giá nhu cầu mua nhà còn yếu, tuy nhiên kỳ vọng sẽ phục hồi từ nửa sau 2024 và sang 2025. Dư nợ cho vay BĐS hơn 100k tỷ, chiếm 21% tổng dư nợ, trong đó 82% là cho vay mua nhà. Mặc dù nợ xấu BĐS có tăng nhẹ so với đầu năm, nhưng ACB đánh giá rủi ro rất thấp vì tỷ lệ LTV trung bình chỉ khoảng 58%, chủ yếu cho vay nhà phố chứ không phải chung cư, nên ít rủi ro pháp lý dự án.

NIM giảm thấp hơn dự báo của chúng tôi, và chưa cho thấy tín hiệu phục hồi trong ngắn hạn:

+ Tỷ lệ NIM của ACB trong quý 2 tiếp tục giảm xuống 3.77% (-5bps QoQ), thấp hơn so với dự báo của BSC là đi ngang. Do nhu cầu tín dụng yếu trong 1H 2024, ACB đã phải cho vay lãi suất rẻ hơn nhằm thu hút khách hàng, dẫn tới chênh lệch lãi suất cho vay và lãi suất huy động bình quân chỉ còn 4.7% (-36bps). Bên cạnh đó, với việc ACB có tăng trưởng tín dụng lên tới 12.4%, nhưng huy động chỉ khoảng 6%, ngân hàng cũng dự kiến phải tăng lãi suất huy động trong thời gian tới.

+ BLĐ ACB đánh giá triển vọng cải thiện NIM tương đối khó khăn, do chi phí vốn sẽ dần tăng khi lãi suất huy động tăng lại, và nhiều khả năng lãi suất huy động sẽ còn tăng 0.5 -1% từ đây tới cuối năm. Bên cạnh đó, cạnh tranh về lãi suất cho vay đang rất gay gắt, và ACB phải giảm lãi suất cho vay để tăng tín dụng. Do đó, NIM trong thời gian tới sẽ cố gắng đi ngang hoặc giảm nhẹ.

Nợ xấu tiếp tục tăng nhẹ, nhưng kỳ vọng đã tạo đỉnh trong Quý 2:

- Nợ xấu ACB tiếp tục tăng nhẹ lên 1.5% (+3bps QoQ). Trong đó, nợ nhảy chéo nhóm của ACB là khoảng 0.13%, nợ xấu riêng ngân hàng 1.37%, tăng nhẹ 5bps so với Q1. Mặc dù vậy, BLĐ ACB cho biết nợ xấu đã tạo đỉnh trong tháng 5 và bắt đầu giảm nhẹ trong tháng 6, và kỳ vọng đây có thể là tín hiệu cho việc nợ xấu đã tạo đỉnh.

- ACB đã trích lập gần 600 tỷ chi phí dự phòng trong Q2, với 280 tỷ là dự phòng cụ thể. Tỷ lệ bao phủ nợ xấu (LLCR) tiếp tục giảm xuống 76%, chủ yếu do mức trích lập tăng thêm thấp so với nợ xấu tăng thêm do ngân hàng đánh giá các khoản nợ xấu có xu hướng lập đỉnh. Tuy nhiên, đây có thể là áp lực trích lập cho ACB trong 2H 2024.

Đánh giá của BSC:

- Mặc dù NIM ghi nhận trong 1H24 thấp hơn so với kỳ vọng, BSC cho rằng ACB sẽ vẫn bám sát kế hoạch lợi nhuận trong 2024, nhờ triển vọng tăng trưởng tín dụng khả quan, cùng với việc kiểm soát tốt chi phí.

- BSC đưa ra dự báo LNTT 2024F của ACB đạt khoảng 21.7 nghìn tỷ (+7.9% YoY), điều chỉnh giảm nhẹ so với báo cáo hồi đầu năm.

- Với mức P/B mục tiêu là 1.4x, chúng tôi vẫn giữ nguyên khuyến nghị **MUA** đối với ACB, với giá mục tiêu cho 1 năm tới là 30,300 đồng/CP (upside 29% so với giá đóng cửa ngày 15/8/2024).

Ngân hàng TMCP Sài Gòn Thương Tín (HSX: STB) – Cập nhật KQKD Q2/2024

STB công bố KQKD quý 2/2024 với tổng thu nhập hoạt động đạt 7,154 tỷ đồng (+6% YoY), và LNTT đạt 2,688 tỷ đồng (+13% YoY).

- Lũy kế 6 tháng 2024, lợi nhuận trước thuế của STB đạt 5,342 tỷ đồng (+12% YoY), hoàn thành 50.3% kế hoạch lợi nhuận cả năm.

- Tăng trưởng tín dụng 6 tháng đầu năm đạt khoảng hơn 7%, cao hơn một chút so với mức trung bình toàn ngành.

- Tỷ lệ NIM tiếp tục ghi nhận giảm xuống mức 3.66% (-34bps YoY, -9bps QoQ), chủ yếu do lãi suất cho vay tiếp tục giảm xuống 7.62% (-24bps QoQ), trong khi lãi suất huy động chỉ giảm 20bps so với quý trước. Ngân hàng cho biết tỷ lệ NIM mục tiêu trong năm tới kỳ vọng sẽ hồi phục lên khoảng 4%-4.2%.

- STB vẫn duy trì được tỷ lệ CASA ổn định ở mức 18.8%, tăng nhẹ 300 bps kể từ đầu năm.

- Tổng chi phí hoạt động tiếp tục tăng 31% YoY, với hệ số CIR tăng lên mức 55.9%. Trong đó, chi phí tiền lương tăng 15% YoY lên gần 2,000 tỷ đồng, và chi phí liên quan đến tài sản tăng 6% lên 664 tỷ đồng.

- STB chưa ghi nhận khoản lợi nhuận từ khoản đấu giá tại khu công nghiệp Phong Phú, ngân hàng cho biết dự kiến sẽ thu nợ 20% trên tổng số tiền đấu giá trong năm nay, tương ứng với khoảng 1,500 tỷ đồng.

- Chất lượng tài sản quý 2 2024 của STB giảm so với quý trước, với tỷ lệ nợ xấu tăng nhẹ lên 2.43% (tăng 15bps QoQ). Tỷ lệ bao phủ nợ của STB cũng giảm xuống 70% (-7.4 điểm % YoY và -2.8 điểm % QoQ). Mặc dù vậy, điểm tích cực là tỷ lệ nợ nhóm 2 của STB đã giảm xuống 0.7% (so với mức 0.85% tại quý 1).

- Dư nợ của Bamboo Airways hiện nay là còn 3,583 tỷ VND, xếp vào nợ nhóm 1. Hiện, khoản nợ của Bamboo Airways được đảm bảo 100% là bất động sản và cổ phiếu.

- Số dư trái phiếu VAMC của STB đến cuối quý 2/2024 là 623 tỷ đồng, giảm đáng kể so với mức 1.8 nghìn tỷ đồng đầu năm. Chúng tôi cho rằng ngân hàng sẽ sớm trích lập hết khoản nợ này, hoàn tất quá trình tái cơ cấu, từ đó giảm gánh nặng về chi phí dự phòng trong thời gian tới.

Đánh giá của BSC:

- KQKD của STB không quá ấn tượng so với mức tăng trưởng chung của toàn ngành. Mặt dù vậy, chúng tôi cho rằng STB vẫn đang từng bước hoàn thành các hoạt động tái cơ cấu, và dự kiến sẽ bắt đầu ghi nhận tăng trưởng lợi nhuận khả quan kể từ 2025 trở đi. Bên cạnh đó, ngân hàng vẫn còn những kỳ vọng ghi nhận lợi nhuận đột biến từ việc đấu giá 32.5% cổ phiếu tại VAMC, cũng như tăng vốn điều lệ sau tái cơ cấu.

- BSC đưa ra dự báo KQKD năm 2024 của STB với tổng thu nhập hoạt động đạt 28,343 tỷ (+8% YoY), và LNTT đạt 10,564 tỷ (+10% YoY).

- Hiện tại, STB đang được giao dịch ở mức P/B 1.1 lần, tương đương mức định trung bình các ngân hàng TMCP khối tư nhân trong ngành. Chúng tôi vẫn giữ nguyên khuyến nghị **MUA** đối với STB, với giá mục tiêu cho 1 năm tới là 36,700 đồng/CP, tương ứng với mức upside 25%.

Ngân hàng TMCP Tiên Phong (HSX: TPB) – Cập nhật KQKD Q2/2024

Trong quý 2/2024, LNTT của TPB đạt 1,931 tỷ đồng (+17% YoY), và lũy kế 6T2024 đạt 3,795 tỷ đồng (+10% YoY).

- KQKD của TPB đã hoàn thành 51% kế hoạch lợi nhuận cả năm, và đạt 56% dự báo của BSC.

- Tăng trưởng tín dụng 6 tháng đầu năm chỉ đạt hơn 4%, thấp hơn mức trung bình toàn ngành. Tỷ trọng khách hàng cá nhân ghi nhận giảm nhẹ xuống 50.3% tổng dư nợ cho vay khách hàng (so với đầu năm là 53%). Dư nợ TPDN vẫn giữ nguyên khoảng hơn 12 nghìn tỷ đồng, chiếm 6% tổng tín dụng.

- Tỷ lệ NIM tiếp tục ghi nhận hồi phục lên 4.2% (+50bps YTD, +11bps QoQ) nhờ mặt bằng lãi suất thấp giúp giảm chi phí huy động của TPB.

- Mặc dù tăng trưởng huy động chỉ đạt 2.8%, tuy vậy TPB vẫn duy trì được tỷ lệ CASA ổn định ở mức trên 20%.

- Chất lượng tài sản của TPB bắt đầu có dấu hiệu được cải thiện, khi tỷ lệ nợ xấu bắt đầu giảm trở lại xuống còn 2.06% (-15bps YTD). Bên cạnh đó, chi phí hoạt động của TPB cũng được kiểm soát khá ấn tượng trong Q2, khi tỷ lệ CIR giảm xuống chỉ còn 32.4%, thấp nhất trong 3 năm qua.

- Mặc dù sụt giảm ở cả thu nhập lãi và thu nhập ngoài lãi, tuy nhiên lợi nhuận của TPB vẫn ghi nhận tăng trưởng so với cùng kỳ nhờ (1) mức nền thấp trong cả năm 2023, và (2) giảm mạnh chi phí vốn (-50bps) và chi phí hoạt động (giảm 28.4% YoY)

Đánh giá của BSC:

- Mặt dù tăng trưởng tín dụng còn tương đối khiêm tốn so với các ngân hàng khác, nhưng có thể thấy TPB đã trải qua giai đoạn khó khăn nhất.

- Tuy nhiên, trong bối cảnh lãi suất huy động đang có xu hướng tăng trở lại, nhiều khả năng ngân hàng sẽ vẫn còn gặp khó khăn trong việc hồi phục lại tốc độ tăng trưởng tín dụng, cũng như duy trì đà cải thiện NIM trong thời gian tới. Ngoài ra, chúng tôi cũng không loại trừ rủi ro tiềm ẩn có thể tới từ khoản liên quan đến TPDN của TPB.

- BSC đưa ra dự báo KQKD năm 2024 của TPB với tổng doanh thu hoạt động đạt 18,570 tỷ (+14% YoY), và LNTT đạt 7,157 tỷ (+28% YoY).

- Hiện tại, TPB đang được giao dịch ở mức P/B 1.1 lần, tương đương mức định trung bình các ngân hàng TMCP khối tư nhân trong ngành. Do đó, chúng tôi vẫn giữ nguyên khuyến nghị **THEO DÕI** đối với TPB, và sẽ cập nhật dự phóng và quan điểm trong những báo cáo tiếp theo.

Ngân hàng TMCP Quốc tế Việt Nam (HSX: VIB) – Cập nhật KQKD Q2/2024

KQKD quý 2 thấp hơn kỳ vọng, với hầu hết các chỉ tiêu đều ghi nhận kém tích cực hơn cùng kỳ

- VIB công bố LNTT Q2/24 đạt 2,140 tỷ, giảm 28.3% YoY, và giảm 15.7% QoQ. Lũy kế 6 tháng 2024, LNTT của VIB đạt 4,679 tỷ (-18.3% YoY), mới chỉ hoàn thành 39% kế hoạch cả năm của ngân hàng, và 42% dự báo của BSC.

- Tăng trưởng tín dụng 6 tháng đầu năm đạt 5%, thấp hơn so với mức trung bình toàn ngành (6%)

- Tỷ lệ NIM đạt 4.2% (giảm 50 bps YoY, 34 bps QoQ) do lãi suất đầu ra giảm mạnh.

- Tỷ lệ NPL tiếp tục tăng nhẹ lên 2.4%, theo công bố của ngân hàng.

- Tỷ lệ CASA tăng lên gần 15%, trong khi chi phí vốn (COF) tiếp tục xu hướng giảm xuống còn 4.2%

- Về trích lập dự phòng, trong Q2 chi phí dự phòng của VIB tiếp tục tăng và đạt 1,130 tỷ (+31.4% YoY). Dù vậy, ngân hàng cho biết dự kiến sẽ trích lập ít hơn trong nửa cuối năm 2024.

VIB đặt mục tiêu về hoạt động thấp hơn so với kế hoạch đầu năm

- Tăng trưởng tín dụng cả năm đạt 16%-20% (room hiện tại được cấp là 16.1%)

- CIR kiểm soát trong khoảng 30%-35%

- NPL dưới 2.2% (tăng so với đầu năm kế hoạch dưới 2%)

- ROE phấn đấu đạt từ 21%-24% (giảm nhẹ so với đầu năm)

- Chia cổ tức 17% bằng cổ phiếu (đã thông qua ĐHCĐ hồi tháng 4), dự kiến thực hiện trong quý 3 2024.

Đánh giá của BSC:

- KQKD Q2/2024 của VIB thấp hơn đáng kể so với kỳ vọng của BSC, phản ánh phần nào những khó khăn ngân hàng đang gặp phải, trong bối cảnh cạnh tranh lãi suất ngày càng gay gắt, và chất lượng tài sản/khoản vay của ngân hàng chưa cho thấy tín hiệu hồi phục.

- BSC đưa ra dự báo KQKD năm 2024 của VIB với tổng doanh thu hoạt động đạt 22,234 tỷ (tương đương svck), và LNTT đạt 10,968 tỷ (+3% YoY).

- Về định giá, VIB đang được giao dịch tại mức P/B = 1.3x, tương đương với mức trung vị 5 năm của ngân hàng, và cao hơn so với mức trung bình của các ngân hàng tư nhân khác BSC đang theo dõi. Do đó, chúng tôi đưa ra khuyến nghị **THEO DÕI** đối với cổ phiếu này, và sẽ cập nhật dự phóng và định giá chi tiết trong các báo cáo tới.

KHUYẾN CÁO SỬ DỤNG

Bản báo cáo này của Công ty Cổ phần Chứng khoán BIDV (BSC), chỉ cung cấp những thông tin chung và phân tích về doanh nghiệp. Báo cáo này không được xây dựng để cung cấp theo yêu cầu của bất kỳ tổ chức hay cá nhân riêng lẻ nào hoặc các quyết định mua bán, nắm giữ chứng khoán. Nhà đầu tư chỉ nên sử dụng các thông tin, phân tích, bình luận của Bản báo cáo như là nguồn tham khảo trước khi đưa ra những quyết định đầu tư cho riêng mình. Mọi thông tin, nhận định và dự báo và quan điểm trong báo cáo này được dựa trên những nguồn dữ liệu đáng tin cậy. Tuy nhiên Công ty Cổ phần Chứng khoán BIDV (BSC) không đảm bảo rằng các nguồn thông tin này là hoàn toàn chính xác và không chịu bất kỳ một trách nhiệm nào đối với tính chính xác của những thông tin được đề cập đến trong báo cáo này, cũng như không chịu trách nhiệm về những thiệt hại đối với việc sử dụng toàn bộ hay một phần nội dung của bản báo cáo này. Mọi quan điểm cũng như nhận định được đề cập trong báo cáo này dựa trên sự cân nhắc cẩn trọng, công minh và hợp lý nhất trong hiện tại. Tuy nhiên những quan điểm, nhận định này có thể thay đổi mà không cần báo trước. Bản báo cáo này có bản quyền và là tài sản của Công ty Cổ phần Chứng khoán BIDV (BSC). Mọi hành vi sao chép, sửa đổi, in ấn mà không có sự VND ý của BSC đều trái luật. Bất kỳ nội dung nào của tài liệu này cũng không được (i) sao chụp hay nhân bản ở bất kỳ hình thức hay phương thức nào hoặc (ii) được cung cấp nếu không được sự chấp thuận của Công ty Cổ phần Chứng khoán BIDV.

BSC Trụ sở chính

Tầng 8 & 9 Tòa nhà Thaiholdings

210 Trần Quang Khải Hoàn Kiếm, Hà Nội

Tel: +84439352722

Fax: +84422200669

BSC Chi nhánh Hồ Chí Minh

Tầng 4 &9 Tòa nhà President Place,

93 Đường Nguyễn Du, Bến Nghé, Quận 1,

Thành phố Hồ Chí Minh.

Tel: +84838218885

Fax: +84838218510

https://www.bsc.com.vn

https://www.facebook.com/BIDVSecurities